

Số: **44/2024/QĐST-HNGĐ**

Cầu Giấy, ngày 05 tháng 02 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212; Điều 213; Điều 396 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ Hôn nhân & gia đình sơ thẩm thụ lý số 58/2024/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 01 năm 2024 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

1. Anh Bùi Thanh S, sinh năm 1984;

2. Chị Bùi Phương M, sinh năm 1985;

Cùng trú tại: C4, ngõ 6, phường H, quận G, HN.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Thanh S và chị Bùi Phương M đăng ký kết hôn ngày 20/01/2011 tại Ủy ban nhân dân phường Yên Hoà, quận G, thành phố HN trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn; Nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung. Cả hai đã cố gắng hàn gắn tình cảm với nhau nhiều lần nhưng tình trạng mâu thuẫn không được cải thiện, vợ chồng không thể hòa hợp và không còn yêu thương nhau nữa. Hiện tại, anh chị đã ly thân, không còn quan tâm nhau. Nay anh S và chị Phương M xác định tình cảm không còn, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, vì vậy anh chị đề nghị Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn để ổn định lại cuộc sống.

Xét thấy tình trạng hôn nhân của anh chị đã ở mức độ trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị là phù hợp quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: Anh Bùi Thanh S và chị Bùi Phương M có 01 con chung là cháu Bùi Minh V (giới tính: nam; sinh ngày: 04/11/2012). Ly hôn anh chị thỏa thuận:

Giao cháu Bùi Minh V cho chị Phương M trực tiếp nuôi dưỡng; Anh S có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con là 16.000.000 đồng/tháng (*Mười sáu triệu đồng/tháng*) kể từ tháng 02/2024 cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc khi có quyết định pháp luật khác thay thế.

Xét thấy thỏa thuận nuôi con, cấp dưỡng nuôi con của anh chị là tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, phù hợp quy định tại Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình, cần được ghi nhận.

[3] Về tài sản chung: Anh Bùi Thanh S và chị Bùi Phương M tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét.

[4] Về nợ chung: Anh Bùi Thanh S và chị Bùi Phương M xác nhận: anh chị không vay nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét.

[5] Về lệ phí ly hôn: Anh Bùi Thanh S tự nguyện nộp cả 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí ly hôn, nên được ghi nhận.

Xét thấy: Việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 26 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Bùi Thanh S và chị Bùi Phương M.

- **Về con chung:** Anh Bùi Thanh S và chị Bùi Phương M có 01 con chung là cháu Bùi Minh V (giới tính: nam; sinh ngày 04/11/2012). Giao cháu Bùi Minh V cho chị Phương M trực tiếp nuôi dưỡng; Anh S có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con là 16.000.000 đồng/tháng (*Mười sáu triệu đồng/tháng*) kể từ tháng 02/2024 cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc khi có quyết định pháp luật khác thay thế.

Anh Bùi Thanh S có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung:** Anh Bùi Thanh S và chị Bùi Phương M tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- **Về nợ chung:** Anh Bùi Thanh S và chị Bùi Phương M xác nhận: anh chị không vay nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí ly hôn: Anh Bùi Thanh S tự nguyện nộp cả 300.000 đồng (*Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) anh S đã nộp tạm ứng lệ phí tại biên lai số 0000377 ngày 26/01/2024 của Chi cục thi hành án dân sự quận Cầu Giấy. Anh S đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Q.Cầu Giấy;
- Chi cục THADS Q.Cầu Giấy;
- UBND P. H, Q. Cầu Giấy, Hà Nội
(Giấy CNKH số 15 ngày 20/01/2012,
quyển số 01)
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Thu Ngân